

TỈNH ỦY ĐỒNG THÁP

Số 1136-QĐ/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đồng Tháp, ngày 10 tháng 5 năm 2024

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐỒNG THÁP

ĐẾN Số: D 1496
Ngày: 11/5/24
Chuyển:
Lưu hồ sơ số :

QUY ĐỊNH

về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy
của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

- Căn cứ Quy định số 137-QĐ/TW ngày 01/12/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khoá XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (sửa đổi, bổ sung lần 02);

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy như sau:

Điều 1. Chức năng

1. Là cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng trong Đảng bộ Tỉnh theo quy định của Điều lệ Đảng; thực hiện các nhiệm vụ do Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giao.

2. Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng của Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

1.1. Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy được quy định trong Điều lệ Đảng, quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và nhiệm vụ do Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giao; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch hằng năm do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy quyết định.

1.2. Chủ trì, phối hợp tham mưu xây dựng và triển khai tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy trong nhiệm kỳ và hằng năm theo quy định của Điều lệ Đảng;

chuẩn bị các vụ việc kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, các đề án, báo cáo, các vụ việc về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng để Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền; các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy.

1.3. Nghiên cứu, đề xuất Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng và đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng; thực hiện trách nhiệm, thẩm quyền trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của Đảng. Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định của Bộ Chính trị.

1.4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy đề xuất Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thành lập đoàn kiểm tra giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; xem xét, xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm theo thẩm quyền; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

1.5. Đề xuất ý kiến đóng góp vào sự lãnh đạo, chỉ đạo chung của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ.

1.6. Thực hiện thông tin, tuyên truyền về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

1.7. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy. Thực hiện việc thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Trung ương theo quy định.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

2.1. Giúp Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp và đảng viên trong Đảng bộ Tỉnh thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; giúp Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng cho tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp ủy trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc cùng cấp; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm tra đảng. Giúp Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kiểm soát tài sản, thu nhập theo thẩm quyền.

2.2. Giúp Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới. Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra theo Điều lệ Đảng quy định; quy chế làm việc, chương trình công tác kiểm tra, giám sát hằng năm.

3. Thẩm định, thẩm tra

Thẩm định đề án, văn bản của các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong Tỉnh về những nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng khi có yêu cầu.

4. Phối hợp

4.1. Với các cơ quan liên quan trong xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

4.2. Với Văn phòng Tỉnh uỷ giúp Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

4.3. Giúp Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh uỷ trong công tác cán bộ theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử; trong việc quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người lao động của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ; tham gia ý kiến về các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện cấp uỷ cùng cấp quản lý do cơ quan chức năng đề nghị khen thưởng theo phân cấp.

5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ giao

Điều 3. Trách nhiệm, quyền hạn

1. Chịu trách nhiệm trước Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ trong tham mưu, đề xuất với cấp uỷ và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Được yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh uỷ báo cáo, cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ.

3. Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị của cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan liên quan khi bàn về nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn do Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ phụ trách.

4. Thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền của chủ thể kiểm tra, giám sát theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Thường trực Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

Điều 4. Tổ chức bộ máy, biên chế

1. Nguyên tắc tổ chức

1.1. Bảo đảm thực hiện tốt công tác tham mưu, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Tỉnh uỷ; tránh chồng chéo, trùng lặp chức năng, nhiệm vụ giữa các phòng nghiệp vụ; một việc chỉ giao cho một phòng chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính.

2.2. Tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; không nhất thiết ở Trung ương có thì ở cơ quan cũng có phòng nghiệp vụ tương ứng; các công việc hành chính nội bộ của cơ quan do lãnh đạo cơ quan phân công phù hợp với tình hình thực tế.

1.3. Các phòng nghiệp vụ được xác định trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và tổng số biên chế được giao. Có tối thiểu **05** người mới được thành lập phòng; trường hợp chưa bố trí đủ biên chế, ít nhất phải có **04** người mới được thành lập.

1.4. Phòng có dưới **10** người được bố trí trưởng phòng và không quá **02** phó trưởng phòng; phòng có từ **10** người trở lên được bố trí trưởng phòng và không quá **03** phó trưởng phòng.

2. Lãnh đạo Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ

- Gồm Chủ nhiệm và không quá 03 (ba) Phó Chủ nhiệm.
- Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ là thủ trưởng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ; các Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ là phó thủ trưởng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ.

3. Các đơn vị trực thuộc

Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ có không quá 04 (bốn) phòng chuyên môn, gồm:

- Văn phòng.
- Phòng Nghiệp vụ I.
- Phòng Nghiệp vụ II.
- Phòng Nghiệp vụ III.

4. Biên chế của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ giao hằng năm trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm và cơ cấu cán bộ, công chức.

5. Tiêu chuẩn chức danh và cơ cấu cán bộ, công chức

- Tiêu chuẩn chức danh thực hiện theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị của Tỉnh.
- Về cơ cấu cán bộ, công chức thực hiện theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương và quy định của pháp luật liên quan.

Điều 5. Mối quan hệ công tác

1. Quan hệ với Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ và Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Trung ương

- Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ chịu sự lãnh đạo và chỉ đạo của Tỉnh uỷ, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Thường trực Tỉnh uỷ; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến, tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Thường trực Tỉnh uỷ các vấn đề thuộc trách nhiệm, lĩnh vực được phân công; về chương trình công tác của Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ.

- Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ và thực hiện chế độ thống kê, báo cáo với Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Trung ương theo quy định.

2. Quan hệ với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Tỉnh

Quan hệ giữa Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Tỉnh là quan hệ phối hợp:

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp Tỉnh nghiên cứu, triển khai tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định của Trung ương, của Tỉnh uỷ.

- Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Đối với Thường trực Hội đồng nhân dân Tỉnh và Uỷ ban nhân dân Tỉnh

Quan hệ giữa Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ với Thường trực Hội đồng nhân dân Tỉnh và Uỷ ban nhân dân Tỉnh là quan hệ phối hợp:

- Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân Tỉnh, Uỷ ban nhân dân Tỉnh để triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu thuộc lĩnh vực của mình có liên quan đến công tác quản lý nhà nước; Thường trực Hội đồng nhân dân Tỉnh, Uỷ ban nhân dân Tỉnh tạo điều kiện, hỗ trợ để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân Tỉnh, Uỷ ban nhân dân Tỉnh bàn về các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ thì đại diện lãnh đạo Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ được mời dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết, lãnh đạo Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ làm việc trực tiếp với Thường trực Hội đồng nhân dân Tỉnh, Uỷ ban nhân dân Tỉnh để phối hợp thực hiện nhiệm vụ của mỗi bên.

4. Đối với các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ và các cơ quan tham mưu, giúp việc của huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ

- Quan hệ giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ với huyện uỷ, thành uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh uỷ là quan hệ phối hợp, trao đổi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác chuyên môn, tổ chức và cán bộ theo phân cấp.

- Quan hệ giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ với các cơ quan tham mưu, giúp việc của huyện uỷ, thành uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh uỷ là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 882-QĐ/TU ngày 01/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ.

2. Căn cứ quy định này, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ cụ thể hoá chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn trực thuộc và tiến hành sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc theo đúng quy định.

3. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh uỷ; các huyện uỷ, thành uỷ và các tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh uỷ có trách nhiệm thi hành Quy định này.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ báo cáo, kiến nghị Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Vụ Địa bàn VIII, Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các huyện uỷ, thành uỷ và đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ + PTH (A).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Phan Văn Thắng